TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 378/2018/QĐST-HNGĐ	*Đức Trọng, ngày 30 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 527/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: bà **Nguyễn Thị Thanh N**, sinh năm 1995

Trú tại: thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

- Bị đơn: ông **Nguyễn Anh T,** sinh năm 1994

Trú tại: thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 107 và 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được nghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh N và ông Nguyễn Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh N và ông Nguyễn Anh T.

- Về con chung: Hai bên thống nhất giao con chung tên Nguyễn Ngọc Anh T1, sinh ngày 28/11/2014 cho bà Nguyễn Thị Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi thành niên. Ông Nguyễn Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12 năm 2018.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị Thanh N nhận chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp theo biên lai thu số 0006300 ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Bà Nguyễn Thị Thanh N đã đóng đủ tiền án phí.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả hết số tiền trên thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đ;
- Đương sự
- Lưu HS, AV

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Vương